

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Tên chương trình:	Công nghệ Đa phương tiện
Trình độ đào tạo:	Đại học
Ngành đào tạo:	Công nghệ Đa phương tiện
Loại hình đào tạo:	Chính quy

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HV ngày / /2013 của Giám đốc Học viện)

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Về kiến thức

Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức cụ thể sau:

Kiến thức giáo dục đại cương: Sinh viên được trang bị các kiến thức giáo dục đại cương về Lý luận của Chủ nghĩa Mác Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và nhân văn; Kinh tế xã hội.

Kiến thức cơ sở ngành và ngành: Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản về văn hóa, xã hội và mỹ thuật thông qua các môn học như Văn minh văn hóa thế giới, Cơ sở văn hóa Việt Nam, Xã hội học đại cương, Mỹ thuật cơ bản,...

Kiến thức chuyên ngành: Trong năm học cuối, sinh viên sẽ lựa chọn chuyên sâu hướng học tập và nghiên cứu về Phát triển ứng dụng đa phương tiện, Thiết kế đa phương tiện và Truyền thông đa phương tiện.

Phần kiến thức chuyên ngành Phát triển ứng dụng đa phương tiện trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu về quản lý các dự án phần mềm ứng dụng đa phương tiện; các kiến thức cơ bản liên quan đến cơ sở dữ liệu, lập trình hướng đối tượng, lập trình mạng và lập trình website; các kiến thức về thiết kế và phát triển các hệ thống website, game, các ứng dụng trên đầu cuối di động, hệ thống hỗ trợ đào tạo qua đa phương tiện, hệ thống cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông.

Phần kiến thức chuyên ngành Thiết kế đa phương tiện trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu liên quan đến lĩnh vực thiết kế các sản phẩm đồ họa 2D/3D; lý thuyết cơ sở về quảng cáo; các kiến thức liên quan đến thiết kế và biên tập các chương trình truyền hình, hoạt hình 2D/3D, video clip quảng cáo và các nội dung đào tạo thông qua đa phương tiện.

Phần kiến thức chuyên ngành Truyền thông đa phương tiện trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu liên quan đến lĩnh vực truyền thông như văn hóa, tâm lý, ngôn ngữ, pháp luật và đạo đức truyền thông; các kiến thức nền tảng về biên tập các văn bản báo chí, các chương trình truyền hình và truyền thông trên Internet; thiết kế và biên tập các nội dung quảng cáo, các bộ nhận diện thương hiệu; các kiến thức về xây dựng và phát triển thương hiệu, hoạch định chiến lược và tổ chức các sự kiện truyền thông.

1.2. Về kỹ năng

Chuyên ngành Phát triển ứng dụng đa phương tiện:

Sinh viên sau khi tốt nghiệp chương trình đại học chuyên ngành Phát triển ứng dụng đa phương tiện có các kỹ năng:

- Quản lý các dự án phát triển phần mềm ứng dụng đa phương tiện:
- Thiết kế và phát triển các sản phẩm phần mềm đa phương tiện bao gồm:
 - Các hệ thống website
 - Game
 - Phần mềm ứng dụng trên đầu cuối di động
 - Hệ thống hỗ trợ đào tạo thông qua đa phương tiện (E-learning system)
 - Hệ thống cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông

Chuyên ngành Thiết kế đa phương tiện:

Sinh viên sau khi tốt nghiệp chương trình đại học chuyên ngành Thiết kế đa phương tiện có các kỹ năng sau:

- Thiết kế các sản phẩm đồ họa 2D/3D nói chung và một số sản phẩm cụ thể như sau:
 - Bộ nhận diện thương hiệu
 - Poster quảng cáo
 - Các ấn phẩm báo chí
- Thiết kế và biên tập:
 - Các chương trình truyền hình
 - Hoạt hình
 - Video clip quảng cáo
 - Các nội dung đào tạo thông qua đa phương tiện (E-learning content)

- In ấn các sản phẩm đồ họa

Chuyên ngành Truyền thông đa phương tiện:

Sinh viên sau khi tốt nghiệp chương trình đại học chuyên ngành Truyền thông đa phương tiện có các kỹ năng sau:

- Thiết kế các sản phẩm đồ họa như sau:
 - Bộ nhận diện thương hiệu
 - Poster quảng cáo
 - Các ấn phẩm báo chí
- Thiết kế và biên tập:
 - Các chương trình truyền hình
 - Video clip quảng cáo
- Tổ chức sự kiện
- Biên tập các nội dung báo chí phục vụ truyền thông
- Hoạch định chiến lược truyền thông
- Xây dựng và phát triển thương hiệu

1.3. Kỹ năng mềm

Sinh viên có phương pháp làm việc khoa học và chuyên nghiệp, tư duy hệ thống và tư duy phân tích, khả năng trình bày, khả năng giao tiếp và làm việc hiệu quả trong nhóm (đa ngành), hội nhập được trong môi trường quốc tế.

1.4. Về năng lực

- Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể đảm nhận tốt các vị trí là cán bộ kỹ thuật, quản lý, điều hành trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông;
- Có thể trở thành các lập trình viên, phát triển ứng dụng, thiết kế và triển khai các ứng dụng và sản phẩm đa phương tiện.

- Có thể tự tạo lập doanh nghiệp và tìm kiếm cơ hội kinh doanh các sản phẩm đa phương tiện.
- Có thể trở thành cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy về lĩnh vực đa phương tiện tại các Viện, Trung tâm nghiên cứu và các cơ sở đào tạo;
- Có thể tiếp tục học tiếp lên trình độ Sau đại học trong nước hoặc ở nước ngoài.

Sinh viên có thể làm việc tại các vị trí cụ thể:

- **Cơ quan quản lý nhà nước (Bộ, Cục, Vụ):** Bộ Thông tin Truyền thông, Cục Ứng dụng công nghệ thông tin, Cục Ứng dụng và phát triển công nghệ, Cục Quản lý phát thanh, truyền hình, và thông tin điện tử, Cục Thương mại điện tử và công nghệ thông tin, Vụ Công nghệ thông tin, Vụ Khoa học và công nghệ, Vụ Khoa học và công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ Công nghệ cao,...
- **Các nhà máy, Công ty, Tổng công ty, Tập đoàn** trên địa bàn toàn quốc hoạt động trên khắp các lĩnh vực như game, thiết kế, quảng cáo, điện ảnh, truyền hình; Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam (VNPT), Tập đoàn Truyền thông VTC, Công ty phát thanh và truyền hình, các đơn vị phát hành báo chí, các công ty phát triển và phát hành Game, các công ty truyền thông quảng cáo và tổ chức sự kiện, các ảnh viện,...
- **Các vị trí có thể đảm nhiệm:** chuyên viên truyền thông tổng hợp (bao gồm các vị trí giám đốc sản xuất, giám đốc sáng tạo, đạo diễn, biên tập viên, người dẫn chương trình, chuyên viên quan hệ công chúng,...), kỹ sư phát triển phần mềm dịch vụ và ứng dụng (game, web, ứng dụng di động,...), chuyên gia thiết kế (quảng cáo, hoạt hình, đồ họa Game, mẫu mã bao bì,...).

1.5. Về Hành vi đạo đức

- Có phẩm chất đạo đức tốt, tính kỷ luật cao, biết làm việc tập thể theo nhóm, theo dự án, say mê khoa học, luôn tự rèn luyện nâng cao phẩm chất chính trị và năng lực chuyên môn.
- Hiểu biết về các giá trị đạo đức và nghề nghiệp, ý thức về những vấn đề đương đại, hiểu rõ vai trò của các sản phẩm đa phương tiện trong bối cảnh kinh tế, môi trường, xã hội toàn cầu và trong bối cảnh riêng của đất nước.
- Ý thức được sự cần thiết phải thường xuyên học tập nâng cao trình độ, có năng lực chuyên môn và khả năng ngoại ngữ để tự học suốt đời.

1.6. Về ngoại ngữ

- Sau khi tốt nghiệp sinh viên đạt trình độ tiếng Anh 450 điểm TOEIC.
- Có khả năng sử dụng tiếng Anh tốt trong các hoạt động liên quan đến nghề nghiệp được đào tạo.

2. THỜI GIAN ĐÀO TẠO: 4,5 năm

3. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA: 142 tín chỉ (không bao gồm các môn Kỹ năng, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng)

4. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH:

Học sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương, tham dự và trúng tuyển trong kỳ thi tuyển sinh đại học, cao đẳng chính quy quốc gia - Khối A, A₁.

5. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

5.1. Quy trình đào tạo:

- Chương trình đào tạo được thực hiện trong 4,5 năm gồm 9 học kỳ, trong đó 8 học kỳ tích lũy kiến thức tại Học viện và 1 kỳ thực tập tại cơ sở thực tế. Cuối khóa sinh viên làm đồ án tốt nghiệp hoặc thi tốt nghiệp.

- Sinh viên đào tạo theo học chế tín chỉ áp dụng Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.2. Công nhận tốt nghiệp

Kết thúc khóa học, sinh viên được công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Đại học chính quy khi hội đủ các tiêu chuẩn theo Quy chế đào tạo tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. **THANG ĐIỂM:** Theo thang điểm tín chỉ.

7. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Khối lượng kiến thức: 142 tín chỉ (không bao gồm nội dung về Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng và kiến thức kỹ năng)

7.1. Cấu trúc chương trình:

STT	Khối kiến thức	Tín chỉ
1	Kiến thức chung	31
	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	97
	Trong đó:	
2	- Kiến thức cơ bản nhóm ngành	24
	- Kiến thức cơ sở ngành và ngành	30
	- Kiến thức chuyên ngành	43
3	Thực hành chuyên sâu tổng hợp	04
4	Thực tập và tốt nghiệp	10
	Tổng cộng	142